

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM YÊN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **73/2020/HS-ST**

Ngày 01-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Tùng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lê Quang Luân**.

2. Ông **Mạc Ngọc Day**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Huệ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông **Hoàng Duy Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: ĐẶNG SƠN H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1977 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 1 N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 0/12;

- Họ tên cha: Đặng Văn S, sinh năm 1954;

- Họ tên mẹ: Lý Thị P, sinh năm 1957;

- Anh chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ hai;

- Vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1974

- Con: Có 02 con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1999.

\* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

**2. Họ và tên: ĐẶNG THỊ T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1974 tại huyện V, tỉnh Hà Giang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 1 N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 0/12;

- Họ tên cha: Đặng Văn Đ, sinh năm 1957 (đã chết);
- Họ tên mẹ: Đặng Thị S, sinh năm 1954;
- Anh chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất;
- Chồng: Đặng Sơn H, sinh năm 1977
- Con: Có 02 con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1999.

\* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

+ **Người bào chữa cho các bị cáo Đặng Sơn H, Đặng Thị T:** Ông Hoàng Văn Vũ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

+ **Bị hại:** UBND xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang do ông Lê Anh Tuấn - Chủ tịch UBND xã làm đại diện theo pháp luật. *Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Anh Trương Văn L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 1 N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Sơn H, sinh năm 1977, Đặng Thị T, sinh năm 1974 (là vợ chồng) cùng trú tại thôn 1 N, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thiếu đất canh tác nên H nói với T “Nhà mình không có tí đất nào, mình phát rừng lấy đất trồng keo”, T trả lời “Anh đi làm thì em cũng đi làm theo”, H tiếp tục nói với T “Chỗ đây còn chưa biết rừng sản xuất, hay rừng phòng hộ, cứ đi xem thế nào đã”. Sau khi đã bàn bạc thống nhất xong đến khoảng 08 giờ ngày 30/01/2020 H cùng T mang theo mỗi người một con dao quắm cùng với gạo và thức ăn đi từ nhà lên khu vực rừng thuộc lô 10, khoảnh 266A chức năng rừng phòng hộ, trạng thái TXP (Rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh phục hồi) theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang do Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm quản lý. Tại đây H, T tiến hành phát rừng gồm: các bụi giang, dây leo, cây thân gỗ nhỏ và nghỉ ngơi tại lán trông cam của anh Đặng Văn Đ, trú cùng thôn. Các bị cáo tiến hành phát rừng đến chiều ngày 01/02/2020 thì không phát nữa mà đi về nhà. Ngày 11/02/2020 đến ngày 15/02/2020 H và T tiếp tục phát khu vực rừng đang phát dở, trong khoảng thời gian này H, T có gặp gia đình ông Đặng Văn T, sinh năm 1974 (anh rể của H), bà Đặng Thị T, sinh năm 1975 (chị gái của H), anh Lý Văn S, sinh năm 1995 (con rể của T), Đặng Văn T, sinh năm 1982 trú tại thôn 2 Y, xã Y, huyện H (cháu ông T) cũng đang phát rừng gần khu vực H, T phát

(hai gia đình phát riêng). Khi Đặng Sơn H và Đặng Thị T đã phát rừng được diện tích  $8.800\text{m}^2$  (*Tám nghìn tám trăm mét vuông*) tại khu vực rừng phòng hộ nêu trên thì không phát nữa mà chờ đến khoảng 10 ngày sau (không nhớ ngày cụ thể) H đến nhà anh Tường Văn L, sinh năm 1986 là người cùng thôn hỏi mượn cửa xăng của anh L. Sau khi mượn được cửa xăng H và T mang đến khu vực H, T đã phát trước đó để cửa những cây thân gỗ to xuống, chờ những cây thân gỗ khô sẽ tiến hành trồng cây keo.

Ngày 02/7/2020, Hạt kiểm lâm huyện Hàm Yên phối hợp cùng chính quyền địa phương xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tiến hành tuần tra, phát hiện vụ việc trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên kết luận:

- 01 (*Một*) cây gỗ tròn nhóm V, khối lượng là:  $0,140\text{ m}^3$ , có giá là: 210.000 đồng.

- 72 (*Bảy mươi hai*) cây gỗ tròn nhóm VI, khối lượng là:  $9,479\text{ m}^3$  có giá là: 14.521.400 đồng.

- 01 (*Một*) cây gỗ tròn nhóm VII, khối lượng là:  $0,221\text{ m}^3$  có giá là: 221.000 đồng.

- 166 (*Một trăm sáu mươi sáu*) cây gỗ tròn nhóm VIII, khối lượng là:  $17,801\text{ m}^3$ , có giá là: 17.184.900 đồng.

- 265 (*Hai trăm sáu mươi lăm*) cây Giang, đường kính từ 02cm đến 03cm có giá là: 450.500 đồng.

Tổng tài sản tại thời điểm tháng 02 năm 2020 có trị giá là: 32.587.800 đồng (*Ba mươi hai triệu năm trăm tám bảy nghìn tám trăm đồng chẵn*).

Trước cơ quan điều tra, các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSHY ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T như toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 243; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Sơn H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị T từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị sung vào ngân sách nhà nước số tiền 20.000.000 đồng do các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm, chiều dài 53cm chuôi dao bằng gỗ, đai dao làm bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất là 4,7 cm, dao cũ đã qua sử dụng và 01 con dao quắm, chiều dài 80,5 cm chuôi dao bằng gỗ, đai dao làm bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất là 5,5 cm, dao cũ đã qua sử dụng.

- Giao cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 240 cây thân gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII và 265 cây giang có đường kính từ 2 cm đến 3 cm còn lại tại hiện trường thuộc thôn 1 Nắc Con, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Hoàng Văn Vũ nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt ông Vũ đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; Các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ông Vũ đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 2 Điều 243; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề và cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/01/2020 đến ngày 01/02/2020, từ ngày 11/02/2020 đến ngày 15/02/2020 và khoảng 10 ngày sau (không nhớ ngày cụ thể). Các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T cùng trú tại thôn 1 N, xã Y, huyện H đã có hành vi dùng dao quắm, cưa xẻng chặt phá, hủy hoại diện tích: 8.800 m<sup>2</sup> (*Tám nghìn tám trăm mét vuông*) rừng tại khu vực thuộc lô 10, khoảnh 266A chức năng rừng phòng hộ, trạng thái TXP (Rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh phục hồi) theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng tại Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang do Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm quản lý, mục đích lấy đất để trồng cây keo; lâm sản bị thiệt gồm 240 cây thân gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII có khối lượng 27,641m<sup>3</sup> có giá trị là: 32.137.300 đồng; 265 cây giang có đường kính từ 2 cm đến 3 cm, có giá trị là: 450.500 đồng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm tháng 02 năm 2020 là: 32.587.800đ (*Ba mươi hai triệu năm trăm tám bảy nghìn tám trăm đồng chẵn*). Hành vi của các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm e khoản 2 Điều 243 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến việc quản lý, bảo vệ rừng của Nhà nước, xâm hại nghiêm trọng đến môi trường sinh thái, gây ảnh hưởng trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, do có mối quan hệ là vợ chồng nên bị cáo Đặng Sơn H đã rủ bị cáo Đặng Thị T đi hủy hoại rừng để lấy đất trồng cây Keo nên vai trò của bị cáo Hải cao hơn bị cáo T. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích để vụ lợi nên cần xử phạt nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi phạm tội; Sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; Các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề và không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo. Hình phạt mà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

- Về ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: Ông Hoàng Văn Vũ đề nghị xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề và cho các bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy đề nghị của ông Vũ phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nên HĐXX sẽ xem xét khi lượng hình.

[3] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, các bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt đại diện bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Trong giai đoạn điều tra các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T nhất trí tự nguyện nộp số tiền trên để khắc phục hậu quả và tại đơn xin xét xử vắng mặt đại diện bị hại không có ý kiến gì về số tiền trên. HĐXX xét thấy số tiền trên là do các bị cáo tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả nên cần sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 con dao quắm, chiều dài 53cm chuôi dao bằng gỗ, đại dao làm bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất là 4,7 cm, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao quắm,

chiều dài 80,5 cm chuôi dao bằng gỗ, đai dao làm bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất là 5,5 cm, dao cũ đã qua sử dụng; 240 cây thân gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII và 265 cây giang có đường kính từ 2 cm đến 3 cm còn lại tại hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang quản lý chờ xử lý.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 02 Con dao găm, đây là công cụ mà các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T dùng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định;

- Đối với 240 cây thân gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII và 265 cây giang có đường kính từ 2 cm đến 3 cm còn lại tại hiện trường nay tiếp tục giao cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang quản lý và xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Đối với anh Trương Văn L là người cho bị cáo Đặng Sơn H mượn chiếc cửa sổ màu đỏ, nhãn hiệu KOMAT KM5500 kích thước (40x23x24) cm, khi cho mượn anh L không biết các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T sẽ dùng cửa sổ để hủy hoại rừng do vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Anh L đã được nhận lại chiếc cửa sổ, tại phiên tòa anh L vắng mặt nhưng trong đơn xét xử vắng mặt anh L không có đề nghị hay yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với hành vi Hủy hoại rừng của Đặng Văn T, Đặng Thị T, Lý Văn S, Đặng Văn T đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên xử lý trong vụ án khác, do vậy không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Đối với anh Đặng Văn Đ có lán trồng vườn cam, anh Đ không biết việc các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T tự ý vào ở sinh hoạt nấu cơm, nghỉ ngơi để thực hiện hành vi hủy hoại rừng do vậy không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm e khoản 2 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T phạm tội: “Hủy hoại rừng”.

+ Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 243; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Sơn H **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/12/2020.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị T **02 (Hai)** năm **04 (Bốn)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (Bốn)** năm **08 (Tám)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/12/2020.

Giao các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".*

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) do các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả. (*Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy ủy nhiệm chi ngày 05 tháng 11 năm 2020*).

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm, chiều dài 53cm chuôi dao bằng gỗ, đai dao làm bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất là 4,7 cm, dao cũ đã qua sử dụng và 01 con dao quắm, chiều dài 80,5 cm chuôi dao bằng gỗ, đai dao làm bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất là 5,5 cm, dao cũ đã qua sử dụng. (*Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2020*).

- Giao cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 240 cây thân gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII và 265 cây giang có đường kính từ 2 cm đến 3 cm còn lại tại hiện trường thuộc thôn 1 Nắc Con, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (*Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, thể hiện tại Biên bản làm việc ngày 24 tháng 7 năm 2020*).

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Đặng Sơn H và Đặng Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Tùng**